

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM SỞ TƯ PHÁP



THÔNG TIN

PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

- Hiệu quả tích cực trong công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2018 - 2023.
- Bàn về kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên.
- Chủ động, tích cực cung cấp các thông tin, tài liệu phản ánh về các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo.
- Sửa đổi, bổ sung mức thu phí xác thực thông tin công dân, khai thác kết quả thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

SỐ 06

2023

THÔNG TIN
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT
SỐ 06/2023

Chịu trách nhiệm xuất bản
Trần Minh Thắng
Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh
Kon Tum

TRỤ SỞ
Tầng 4, Tòa A, Khu Hành
chính tỉnh, Tổ 8, Phường
Thống Nhất, Thành phố
Kon Tum
ĐT: 02603.862.479

Giấy phép xuất bản
Số
Ngày
Của

In tại
Nợp lưu chiếu...

MỤC LỤC

- Hiệu quả tích cực trong công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2018 - 2023.	3
- Bản vẽ kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên.	5
- Sở Tư pháp thực hiện đa dạng hóa các hình thức PBGDPL về hôn nhân và gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.	6
- Kiên quyết loại bỏ các tập tục không còn phù hợp với đời sống hiện đại và xu thế hội nhập.	8
- Chủ động, tích cực cung cấp các thông tin, tài liệu phản ánh về các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông.	9
- Đẩy mạnh số lượng hồ sơ thực hiện qua Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 02 nhóm Dịch vụ công liên thông.	11
- Các chức danh, chức vụ Ban cán sự đảng UBND tỉnh trực tiếp quản lý, cho ý kiến	12
- Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án “ <i>Bồi dưỡng cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2027</i> ”.	13
- Nguyên tắc đảm bảo vận hành, an toàn thông tin cho Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.	14
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo.	15
- Tạo sự đồng thuận của cán bộ, CCVC, người lao động và Nhân dân ở địa phương trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.	16
- Tiếp tục tổ chức và triển khai có hiệu quả hoạt động của cụm, khối thi đua đảm bảo phù hợp, khoa học và hiệu quả.	17
- Đảm bảo 100% tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về đa dạng sinh học được tiếp nhận, thụ lý.	18
- Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng, trục lợi chính sách” trong xây dựng, ban hành văn bản,	19
- Thanh tra, kiểm tra 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố có nguy cơ cao gây mất an toàn thực phẩm.	20
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 02 tuổi.	21
- Tăng cường công tác giám sát hoạt động khám chữa bệnh nhân đạo trên địa bàn.	22
- Kiên trì xây dựng văn hóa chấp hành pháp luật, ứng xử văn minh khi tham gia giao thông.	22
- Vận động các cán bộ trẻ có trình độ cao đăng trở lên tham gia làm việc trực tiếp tại hợp tác xã.	23
- Sửa đổi, bổ sung mức thu phí xác thực thông tin công dân, khai thác kết quả thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	24
- Ưu tiên thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo thứ tự ưu tiên theo quy định.	25
- Quy định về xử lý hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực.	26
- Mục tiêu cụ thể của Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.	28
- Quy định về những việc cơ quan, tổ chức, cán bộ và cá nhân không được làm trong khuyến khích, bảo vệ cán bộ.	28
- Mỗi quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp với cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện.	29
- Giáo dục kiến thức, kỹ năng cho học sinh về bảo đảm an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.	30
- Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả.	31
- Kịp thời, chủ động, linh hoạt trong việc triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.	32
- Điều chỉnh bệnh COVID-19 sang bệnh truyền nhiễm nhóm B.	33
- Quy định mới về chi xây dựng, triển khai mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.	34
- Tăng cường phân cấp, ủy quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ các cấp.	34
- Hồi đáp pháp luật.	35

Hiệu quả tích cực trong công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2018 - 2023

Quỳnh Nguyễn

Nhằm triển khai kịp thời và hiệu quả Chương trình phối hợp số 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 về thực hiện công tác giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam giai đoạn 2018-2023, ngày 01/11/2018, Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh tiến hành ký kết Kế hoạch phối hợp số 38/KHPH-STP-HLG về thực hiện công tác giai đoạn 2018-2023.

Qua 05 năm thực hiện Kế hoạch phối hợp số 38/KHPH-STP-HLG, hoạt động phối hợp giữa hai ngành đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở (HGOCS), tư vấn pháp luật (TVPL), trợ giúp pháp lý (TGPL) tại địa phương. Cụ thể:

- Về công tác xây dựng pháp luật: Sở Tư pháp thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác xây dựng và thi hành pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, pháp chế... Từ đó, góp phần quan trọng đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của tỉnh được đồng bộ, thống nhất, hợp hiến và hợp pháp. Cùng với đó, Hội Luật gia tỉnh đã tham gia góp

ý nhiều dự án Luật, Pháp lệnh, dự thảo Nghị định, Thông tư... và các dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh. Đối với một số dự án Luật có tác động sâu rộng đến đời sống xã hội, Hội Luật gia tỉnh được Thường trực HĐND tỉnh giao phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Hội, Hội Luật gia tỉnh phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; tổ chức góp ý các dự án luật, nghị quyết khi được yêu cầu; các ý kiến tham gia góp ý của Hội Luật gia tỉnh đều được Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh ghi nhận, tổng hợp và chuyển đến Quốc hội.

- Về công tác PBGDPL, HGOCS: Hàng năm, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch PBGDPL, HGOCS; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp tỉnh; Kế hoạch thực hiện các Đề án, chương trình về PBGDPL; đồng thời, thường xuyên lấy ý kiến góp ý văn bản của các ngành, trong đó có Hội Luật gia tỉnh. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công nhận 05 Tập huấn viên HGOCS cấp tỉnh;

ở các huyện, thành phố có tổng số 45 Tập huấn viên HGOCS được công nhận từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về HGOCS của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban MTTQVN, hội viên Hội Luật gia và các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp cùng cấp. Hội đồng phối hợp tỉnh có 01 lãnh đạo Hội Luật gia làm thành viên và là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh. Ngoài ra, Hội Luật gia tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2664/KH-UBND ngày 03/10/2017 để tổ chức thực hiện Đề án “*Xã hội hóa công tác PBGDPL và TGPL*” trên địa bàn tỉnh.

Trong thời gian thực hiện Kế hoạch phối hợp số 38/KHPH-STP-HLG, Sở Tư pháp tổ chức 18 hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL với hơn 1.080 lượt người tham dự; trong đó, chú trọng sử dụng hội viên Chi hội Luật gia Sở Tư pháp tham gia làm báo cáo viên giảng bài; tổ chức biên soạn, cấp phát đa dạng nguồn tài liệu phổ biến về các lĩnh vực pháp luật dưới nhiều hình thức thiết thực. Hội Luật gia tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng PBGDPL với 100 người tham gia; tổ chức 04 Hội nghị phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, hội viên và Nhân dân với khoảng 250 người; phối hợp

biên tập hàng ngàn đề cương, tài liệu hỏi - đáp pháp luật để tuyên truyền, giới thiệu cho hàng trăm ngàn lượt người trong tỉnh; phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng ở tỉnh giải đáp các ý kiến của Nhân dân có liên quan đến pháp luật.

- Công tác TVPL và TGPL: Hàng năm, Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh tổ chức nhiều đợt truyền thông về TGPL; thực hiện tốt các hoạt động TGPL cho đối tượng thụ hưởng thông qua các hình thức: tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng; đảm bảo các hoạt động TGPL được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời, duy trì công tác phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện tổ chức TGPL qua sóng phát thanh bằng tiếng Bah Nar, Xê Đăng, mỗi tuần một chương trình (7-10 phút) phát vào tối thứ bảy và sáng chủ nhật hàng tuần (*thực hiện đến giữa năm 2021*). Hội Luật gia tỉnh thực hiện hàng chục đợt TGPL miễn phí lưu động đến vùng sâu, vùng xa, cho hàng ngàn lượt người, vừa để tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến đời sống của người dân, vừa phối hợp với chính quyền địa phương để trả lời, giải đáp các thắc mắc về pháp luật và thực thi pháp luật của Nhân dân, được chính quyền cơ

sở và Nhân dân ghi nhận. Trung tâm TVPL và TGPL trực thuộc Hội Luật gia tỉnh đã tổ chức trên 70 đợt PBGDPL và TGPL miễn phí lưu động đến vùng sâu, vùng xa với khoảng 3.500 người tham gia. Ngoài ra, Hội Luật gia phối

hợp với Chi hội Luật gia huyện Đăk Glei xây dựng và triển khai Mô hình “*Tổ chức PBGDPL và TGPL thông qua Tổ hòa giải ở cơ sở*”, bước đầu đã mang lại những hiệu quả tích cực tại cơ sở./.

Bàn về kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên

Huỳnh Nguyễn

Hòa giải ở cơ sở (HGOCS) là việc hòa giải viên hướng dẫn, giúp đỡ các bên đạt được thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật; tổ hòa giải là tổ chức tự quản của Nhân dân được thành lập ở cơ sở để hoạt động hòa giải; hòa giải viên là người được công nhận để thực hiện hoạt động HGOCS. Như vậy, với tính chất là hoạt động tự nguyện, tự quản của cộng đồng dân cư, Luật HGOCS năm 2013 quy định Nhà nước có chính sách tạo điều kiện, hỗ trợ cho hoạt động HGOCS (khoản 3 Điều 5); hỗ trợ kinh phí cho công tác HGOCS (khoản 1 Điều 6). Theo đó, Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HGOCS; Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho

công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), chuẩn tiếp cận pháp luật và HGOCS (trước đây là Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác HGOCS) quy định cụ thể việc hỗ trợ kinh phí cho công tác HGOCS và hòa giải viên; nội dung chi và mức chi liên quan đến công tác HGOCS.

Tại địa phương, thực hiện Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 32/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 70/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 quy định mức chi thực hiện công tác HGOCS trên địa bàn tỉnh (hiện nay, triển khai Thông tư số 56/2023/TT-BTC, Sở Tư pháp đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh

Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và HGOCS trên địa bàn tỉnh Kon Tum). Theo đó, hàng năm, địa phương đều chủ động bố trí kinh phí thực hiện công tác HGOCS theo quy định trong phạm vi dự toán ngân sách. Tuy nhiên, là một trong những địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, chưa tự cân đối được ngân sách, nguồn kinh phí này chưa thể bảo đảm thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về kinh phí hỗ trợ cho công tác HGOCS và hòa giải viên nói chung, chỉ thù lao cho hòa giải viên và chỉ hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải nói riêng đã được quy định, chưa thực sự khuyến khích, động viên đối với những người làm công tác HGOCS; bên cạnh đó, địa phương cũng chưa thể huy động tổ chức, cá nhân đóng góp, hỗ trợ cho hoạt động HGOCS theo tinh thần xã hội hóa.

Trước thực tiễn nêu trên, thiết nghĩ, cần tiếp tục tăng cường sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền các cấp; cấp ủy và chính quyền các cấp cần nhận thức đúng đắn, sâu sắc và toàn diện về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác HGOCS, làm cơ sở xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện. Mặt khác, cơ quan quản lý nhà nước về HGOCS cần quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất và kinh phí cho công tác này trong thời gian tới để triển khai thực hiện tốt Thông tư số 56/2023/TT-BTC và Nghị quyết của HĐND tỉnh, trong đó đặc biệt đảm bảo thực hiện chi đúng, chi đủ kinh phí hỗ trợ thù lao vụ, việc hòa giải để phát huy tác dụng động viên, khuyến khích hòa giải viên tham gia công tác HGOCS đạt hiệu quả và chất lượng./.

Sở Tư pháp thực hiện đa dạng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống

Minh Ngọc

Với chức năng, nhiệm vụ là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn tỉnh, hàng năm, Sở Tư pháp đã chủ động tham mưu

UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*Kế hoạch: số 28/KH-UBND ngày 05/01/2023; số 336/KH-UBND ngày 07/02/2022; số 305/KH-*

UBND ngày 26/01/2021...) nhằm chỉ đạo các ngành, địa phương đẩy mạnh việc giới thiệu văn bản pháp luật liên quan đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương cũng như cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; định kỳ hàng quý, ban hành các Văn bản hướng dẫn các ngành, địa phương tổ chức triển khai công tác PBGDPL nói chung, thông tin, giới thiệu các văn bản liên quan đến lĩnh vực hôn nhân và gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống với các hình thức, nội dung và đối tượng phù hợp.

Cùng với đó, Sở Tư pháp chú trọng tổ chức hoặc lồng ghép phổ biến các nội dung pháp luật về hôn nhân và gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong triển khai thực hiện công tác PBGDPL nói chung hay các Đề án, Kế hoạch khác về PBGDPL và đạt được nhiều kết quả tích cực. Cụ thể, tùy theo điều kiện thực tế, hàng năm Sở Tư pháp đã biên soạn, cung cấp miễn phí các tài liệu pháp luật (*Đề cương giới thiệu văn bản luật theo định kỳ hàng quý; các loại tờ gấp, tài liệu hỏi đáp liên quan đến nhiều lĩnh vực pháp luật, trong đó có các nội dung liên quan đến phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết; phòng chống bạo lực*

gia đình...) và thông qua nhiều hình thức thực hiện (*in ấn, cấp phát; đăng tải file mềm trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp...*); lồng ghép các nội dung liên quan trong biên soạn, in ấn, phát hành 06 số Thông tin phổ biến pháp luật (6.600 cuốn/năm), 04 số Tập san Tư pháp (2.800 cuốn/năm); thường xuyên đăng tải các tin, bài về các văn bản pháp luật mới, văn bản chuyên ngành, văn bản pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống... trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh nhằm góp phần nâng cao kiến thức pháp luật cho người dân, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và nhóm yếu thế vùng đồng bào dân tộc thiểu số (ĐBDTTS), từng bước thay đổi nhận thức, hành vi và hướng đến xóa bỏ tảo hôn, hôn nhân cận huyết trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, phối hợp với Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp phát hành Sổ tay pháp luật và kỹ năng truyền thông về giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết cho các đối tượng là hòa giải viên ở cơ sở, tuyên truyền viên pháp luật, người có uy tín trong cộng đồng tại các địa bàn có tỷ lệ tảo hôn, hôn nhân cận huyết cao; đồng thời, hướng dẫn các địa phương

khai thác, sử dụng, nhân bản, thông tin về file mềm Sổ tay được Bộ Tư pháp đăng tải trên Cổng Thông tin PBGDPL. Phối hợp với huyện Tư Mơ Rông tổ chức hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình, kỹ năng nghiệp vụ PBGDPL trong vùng ĐBDTTS. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh cung cấp tài liệu, cử báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh tại Sở Tư pháp tham gia giảng bài tại nhiều Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người làm công tác dân

tộc, người có uy tín trong ĐBDTTS; cử công chức tham gia Ban Giám khảo chấm thi tại các Hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống theo yêu cầu.

Qua đó, góp phần cùng các cấp các ngành và toàn hệ thống chính trị trong việc nâng cao nhận thức, dần thay đổi hành vi, từng bước kéo giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng ĐBDTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh ngày càng tốt hơn./.

Kiên quyết loại bỏ các tập tục không còn phù hợp với đời sống hiện đại và xu thế hội nhập

Quỳnh Lê

Ngày 20/10/2023, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3592/UBND-KGVX về việc tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục tuyên truyền sâu rộng và chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị định số 110/2018/NĐ-CP. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý và tổ chức lễ hội theo quy định; chú trọng công tác quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực

hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động, không đi lễ hội trong giờ hành chính, không sử dụng xe công đi lễ hội, trừ trường hợp thực thi nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo tổ chức lễ hội, kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống bảo đảm trang trọng, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức, lãng phí; phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán tốt đẹp của từng địa phương, sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm và hiệu quả.

Đồng thời, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm quản lý về các nội dung của lễ hội phù

hợp với thuần phong, mỹ tục và truyền thống văn hóa của các dân tộc tại địa phương. Chỉ đạo kiên quyết loại bỏ các tập tục không còn phù hợp với đời sống hiện đại và xu thế hội nhập. Đảm bảo các nguyên tắc tổ chức lễ hội theo quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP. Tổ chức hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động lễ hội trên địa bàn quản lý.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện và phối hợp quản lý đảm bảo các vấn đề an toàn thực phẩm, an

toàn giao thông, vệ sinh môi trường, tổ chức tốt các dịch vụ phục vụ du khách trong thời gian diễn ra lễ hội. Tổ chức lễ hội phải có phương án đảm bảo an ninh - trật tự, an toàn giao thông, bố trí không gian, thời gian phù hợp. Tránh tình trạng lợi dụng lễ hội trục lợi vì lợi ích cá nhân và lợi ích nhóm, làm nơi mua bán thịt động vật hoang dã, đồ chơi bạo lực; không giới thiệu, trưng bày hiện vật lạ không phù hợp với thuần phong mỹ tục của các dân tộc, trái với bản chất, ý nghĩa lịch sử văn hóa của lễ hội.../.

Chủ động, tích cực cung cấp các thông tin, tài liệu phản ánh về các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông

Quỳnh Nhi

Đây là nội dung của một trong các biện pháp thực hiện được nêu tại Kế hoạch số 3516/KH-UBND ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh về phát động phong trào *“Toàn dân tham gia phát hiện, cung cấp các thông tin, hình ảnh phản ánh vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) cho lực lượng Cảnh sát giao thông để xử lý theo quy định của pháp luật”* trên địa bàn tỉnh.

Tại Kế hoạch đề ra một trong những biện pháp tổ chức thực hiện là công tác tuyên truyền, vận động. Theo đó, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục

các quy định của pháp luật về TTATGT gắn với vận động Nhân dân trong quá trình tham gia giao thông, chủ động phát hiện, ghi nhận, cung cấp thông tin, tài liệu phản ánh các hành vi vi phạm TTATGT với đầu mối tiếp nhận là Công an tỉnh, trong đó:

1. Về nội dung tuyên truyền, hướng dẫn, vận động:

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân về phương pháp nhận biết các hành vi vi phạm về TTATGT để việc thu thập, cung cấp thông tin đảm bảo chính xác, khách quan, có cơ sở, tập trung vào các hành vi là nguyên nhân

chính dẫn đến ùn tắc, tai nạn giao thông...

- Tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân trên cơ sở nhận diện các hành vi vi phạm TTATGT, chủ động, tích cực cung cấp các thông tin, tài liệu phản ánh về các hành vi vi phạm bằng cách thức sau:

Ghi nhận đầy đủ thông tin về: nội dung hành vi vi phạm; video clip, hình ảnh của hành vi vi phạm (được ghi nhận bằng camera, máy ảnh, điện thoại thông minh...); thời gian phát hiện (ngày, giờ); tuyến đường xảy ra vi phạm (tên đường, vị trí nút giao, số kilomet theo mốc lộ giới, số nhà...; địa bàn hành chính cấp huyện, xã); biển kiểm soát, đặc điểm của phương tiện (chủng loại xe, màu sơn...); chủ xe, người điều khiển phương tiện (nếu xác định được) và các thông tin khác có liên quan theo tính chất của từng vụ việc, hành vi vi phạm cụ thể.

Sau khi ghi nhận đầy đủ các thông tin về hành vi vi phạm, người dân liên hệ, phản ánh trực tiếp với Công an tỉnh (qua các kênh tương tác trực tuyến như: số điện thoại của Phòng Cảnh sát giao thông: 0260.386.2459, tài khoản Zalo “Đoàn thanh niên Phòng CSGT Kon Tum”, fanpage “Phòng CSGT - Công an tỉnh Kon Tum) để tiếp nhận,

xử lý tin; đồng thời, cung cấp thông tin về tên tuổi, số Căn cước công dân, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của người cung cấp tin để phục vụ công tác phản hồi (nếu cần thiết).

2. Biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn, vận động:

- Trên các phương tiện truyền thông đại chúng, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, mạng xã hội: Zalo, Facebook,...; Trang Thông tin điện tử của Công an tỉnh, các sở, ban ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn...; nâng cao chất lượng tuyên truyền các chuyên mục về giao thông, an toàn giao thông trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum,... bằng các hình thức, phương thức đa dạng và hiệu quả; công bố các vi phạm lớn, phức tạp hoặc có hành vi tái phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Nhà nước, trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức và khu dân cư; in, dán logo trên các phương tiện giao thông công cộng.

- Tuyên truyền trực tiếp tại các buổi tuyên truyền, hội thảo, tọa đàm, hội nghị...; lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của các tổ chức

chính trị, đoàn thể, câu lạc bộ tại các khu dân cư...

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT gắn với việc phát động Phong trào.

- Tổ chức treo băng rôn, hình ảnh, pa nô, áp phích, tờ rơi, phim ngắn tuyên truyền về TTATGT... và có nội dung hướng dẫn người dân nhận biết dấu hiệu của các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông./.

Đẩy mạnh số lượng hồ sơ thực hiện qua Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 02 nhóm Dịch vụ công liên thông

NMN

Ngày 31/10/2023, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3753/UBND-TTHCC về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 02 nhóm dịch vụ công (DVC) liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trọ cấp mai táng, hỗ trợ mai táng phí” trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, nhằm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 02 nhóm DVC liên thông trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục rà soát thực hiện nhiệm vụ đã được UBND tỉnh tỉnh triển khai và đánh giá trong thời gian qua; trong đó, chú ý phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, có biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện 02 nhóm DVC liên thông ngắn gọn, dễ hiểu; niềm yết công

khai thủ tục hành chính tại các đơn vị; phối hợp kiểm tra, khắc phục tình trạng hồ sơ đang ở trạng thái mới đăng ký, chưa đồng bộ về hệ thống cho cán bộ tiếp nhận và xử lý hồ sơ. Đẩy mạnh phát sinh hồ sơ DVC trực tuyến của các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội và Công an trên hệ thống theo 02 nhóm DVC liên thông.

Sở Tư pháp phát huy vai trò của đơn vị chủ trì, thực hiện đơn đốc Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp, Hộ tịch cấp xã hướng dẫn, vận động người dân thực hiện qua Cổng DVC quốc gia đối với 02 nhóm DVC liên thông.

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh đảm bảo kết nối từ phần mềm DVC liên thông đến hệ thống của các đơn vị có liên quan hoạt động thông suốt.

UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND cấp xã hướng dẫn, vận động người dân thực hiện để đẩy mạnh số lượng hồ sơ thực hiện qua Cổng DVC quốc gia đối với 02 nhóm DVC liên thông. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền hiệu quả trên địa bàn;

niêm yết công khai tại bộ phận một cửa, tại các khu dân cư, địa điểm sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa, khu chung cư để công dân biết về cách thức sử dụng DVC liên thông và các lợi ích đạt được khi sử dụng DVC liên thông.../.

Các chức danh, chức vụ Ban cán sự đảng UBND tỉnh trực tiếp quản lý, cho ý kiến

MN

Ngày 30/10/2023, Ban cán sự đảng UBND tỉnh ký ban hành Quy định số 799-QĐ/BCSĐ về phân cấp quản lý và bổ nhiệm cán bộ.

Cụ thể, các chức danh, chức vụ Ban cán sự đảng UBND tỉnh trực tiếp quản lý, cho ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định về hành chính (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp quản lý) được quy định bao gồm:

(1) Cấp phó các đơn vị sự nghiệp, quỹ tài chính trực thuộc UBND tỉnh;

(2) Cấp trưởng và cấp phó các cơ quan hành chính trực thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;

(3) Cấp trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;

(4) Cấp phó các đơn vị: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng, Bệnh viện Tâm thần;

(5) Các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của pháp luật; các chức danh khác theo phân cấp của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

(6) Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

(7) Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

(8) Các chức danh khác thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan, đơn vị đối với các trường

hợp thấy cần phải xin ý kiến trước khi quyết định.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các

nội dung liên quan đã ban hành trước đây trái với Quy định này./.

Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án “Bồi dưỡng cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2027”

Ngọc Nguyễn

Ngày 11/10/2023, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3455/KH-UBND về triển khai thực hiện Đề án “Bồi dưỡng cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2027” (Đề án) trên địa bàn tỉnh.

Tại Kế hoạch đề ra các nhóm nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh bao gồm:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của cán bộ Đoàn: Tuyên truyền, phổ biến và quán triệt tới đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp những chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ, nhất là công tác bồi dưỡng cán bộ Đoàn. Quán triệt các nội dung cơ bản của Đề án và yêu cầu tổ chức Đoàn các cấp cần chủ động cử cán bộ Đoàn đi bồi dưỡng đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch này.

Thứ hai, chương trình, tài liệu bồi dưỡng: Thực hiện chương trình, tài liệu bồi dưỡng của Trung ương Đoàn; đồng thời, thực hiện rà soát, điều chỉnh, cập nhật, hoàn thiện các khung chương trình, tài liệu bồi dưỡng

đảm bảo linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn quản lý tại địa phương.

Thứ ba, hình thức và phương pháp tổ chức bồi dưỡng: Tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn, kết hợp giữa học tập và nghiên cứu, khảo sát thực tế, phù hợp với điều kiện, thời gian, không gian, số lượng học viên của từng đối tượng.

Thứ tư, nội dung, tổ chức bồi dưỡng cán bộ Đoàn: (i) Năm 2023, xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng theo chức danh; kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng Đoàn, Hội, Đội hàng năm và giai đoạn 2023 - 2027; (ii) từ năm 2024 - 2027, triển khai tổ chức 07 lớp bồi dưỡng/604 lượt người, cụ thể: Bồi dưỡng theo chức danh: Bí thư Đoàn cấp cơ sở (trừ những Bí thư Đoàn xã thuộc đối tượng bồi dưỡng của Trung ương Đoàn thực hiện): 02 lớp/94 người; bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội cho cán bộ Đoàn chuyên trách đang công tác tại

Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở: 01 lớp/84 người...

Thứ năm, công tác đánh giá, kiểm tra, giám sát: Nghiên cứu xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi đảm bảo khoa học, có khả năng phân loại học viên, phục vụ công tác kiểm tra, đánh

giá quá trình học tập của học viên đảm bảo theo quy định. Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai thực hiện Đề án nhằm bảo đảm chất lượng và hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ Đoàn./.

Nguyên tắc đảm bảo vận hành, an toàn thông tin cho Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh

Thương Nguyễn

Đây là nội dung được quy định tại Quyết định số 58/2023/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế Quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh (Hệ thống).

Theo đó, các nguyên tắc đảm bảo vận hành, an toàn thông tin cho Hệ thống được quy định như sau:

1. Cơ quan quản lý, vận hành chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp kỹ thuật đảm bảo hoạt động an toàn cho Hệ thống, định kỳ thực hiện việc sao lưu dữ liệu và xây dựng giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin cho Hệ thống; xây dựng phương án dự phòng khắc phục sự cố bảo đảm Hệ thống hoạt động liên tục 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần.

2. Cơ quan quản lý, vận hành thường xuyên giám sát, theo dõi

Hệ thống trên thiết bị bảo mật, đảm bảo an toàn an ninh thông tin, an toàn dữ liệu cho toàn Hệ thống, kịp thời xử lý những sự cố phát sinh, đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, liên tục.

3. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được cấp tài khoản để thực hiện nhiệm vụ trên Hệ thống theo quy định có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến thông tin truy cập tài khoản quản trị Hệ thống.

4. Cơ quan quản lý, vận hành có trách nhiệm thông báo trước 01 (một) ngày đến cơ quan, đơn vị khi hệ thống thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp, chỉnh sửa Hệ thống.

5. Phân quyền tài khoản cá nhân phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ của từng người tham gia nhiệm vụ trên Hệ thống.

6. Cả nhân tham gia Hệ thống phải tuân thủ theo Điều 7 của Luật An toàn thông tin mạng năm 2015; Điều 8 của Luật An ninh mạng năm 2018; khi phát hiện có sự cố mất an toàn thông tin trên hệ thống phải kịp thời báo cho Cơ quan quản lý, vận hành để phối hợp với các cơ

quan, đơn vị có liên quan xử lý theo quy định pháp luật.

7. Hệ thống phải bảo đảm hạ tầng kỹ thuật kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/10/2023./.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo

Quyñnh Lẽ

Đây là nội dung nổi bật được nêu tại Công văn số 3444/UBND-NC ngày 10/10/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

Theo đó, UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng và của tỉnh về công tác dân vận; trọng tâm là Quyết định số 324-QĐ/TU ngày 14-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đồng thời, tăng cường đổi mới công tác dân vận, nhất là

công tác dân vận tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến lợi ích, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Thực hiện nghiêm quy định về đạo đức công vụ, ý thức, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo. Chỉ đạo thực hiện tốt hướng dẫn xây dựng, quản lý và phát huy vai trò cốt cán trong tôn giáo trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, tín đồ các tôn giáo trong công tác tuyên truyền, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước để xây dựng nền nếp sống văn minh trên địa bàn tỉnh..../.

Tạo sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân ở địa phương trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính

Hồng Lam

Ngày 25/9/2023, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3213/UBND-NC ngày 25/9/2023 về việc triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030.

Cụ thể, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ chủ động, tiếp tục triển khai, thực hiện các nội dung tại Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương và Kế hoạch của Tỉnh ủy để tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chỉ đạo, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan, đơn vị, địa phương các cấp; tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và dư luận xã hội trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030.

UBND các huyện, thành phố kịp thời rà soát, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện, bảo đảm kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tại địa phương giai đoạn 2023 - 2030. Thực hiện việc tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân ở địa phương trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

Sở Nội vụ kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương trong quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; việc sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; thực hiện tinh giản biên chế; giải quyết chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức do thay đổi địa

giới, tên gọi đơn vị hành chính.../.

Tiếp tục tổ chức và triển khai có hiệu quả hoạt động của cụm, khối thi đua đảm bảo phù hợp, khoa học và hiệu quả

Ngọc Nguyễn

Đây là nội dung được đề cập tại Công văn số 3268/UBND-NC ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

Cụ thể, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành viên cụm, khối thi đua thuộc tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật hiện hành về thi đua khen thưởng. Tập trung rà soát, khắc phục triệt để các hạn chế trong thực hiện quy định về thủ tục, hồ sơ, tính chính xác của thành tích và thời gian nộp hồ sơ trình khen thưởng theo các nội dung UBND tỉnh đã chỉ đạo tại Công văn số 3728/UBND-NC ngày 04/11/2022 về chấn chỉnh việc chấp hành quy định về công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh và một số nội dung trọng tâm sau:

(1) Việc xét, tặng danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh” thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành; tập thể được bình xét, lựa chọn đề nghị khen thưởng phải là tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua.

(2) Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Cờ thi

đua của UBND tỉnh”, danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” phải thể hiện rõ nội dung thành tích xuất sắc trong thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) được giao trong năm đề nghị khen thưởng, có so sánh kết quả thành tích với năm trước liền kề; có mô hình mới, nhân tố mới để các đơn vị khác học tập; các phong trào thi đua tiêu biểu, điển hình đã áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác... kèm theo văn bản về chia cụm, khối thi đua gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi trong quá trình thẩm định hồ sơ khen thưởng.

(3) Tờ trình của đơn vị, địa phương trình cấp có thẩm quyền (hoặc cơ quan có thẩm quyền) khen thưởng phải đáp ứng và thể hiện đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng, cụ thể: Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; thành tích khen thưởng phải cụ thể, rõ ràng. Tờ trình và hồ sơ trình theo chế độ mật riêng, chế độ không mật riêng. Trường hợp đề nghị khen thưởng áp dụng theo thủ tục đơn giản cũng phải nêu rõ trong tờ trình...

(4) Nội dung báo cáo thành tích khen thưởng không bị trùng với các thành tích đã đề nghị khen thưởng trước đó, thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 12/2019/TT-BNV “2. Không tặng nhiều hình thức khen thưởng cho một thành tích đạt được”. Báo cáo thành tích phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp của tập thể, cá nhân được trình khen thưởng xác nhận; việc xác nhận báo cáo thành tích của cấp trình

khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

(5) Một sáng kiến chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng; sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thì đưa thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại; không dùng một sáng kiến để xét nhiều hình thức khen thưởng./.

Đảm bảo 100% tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về đa dạng sinh học được tiếp nhận, thụ lý

Quỳnh Nguyễn

Đây là một trong những mục tiêu cụ thể được nêu tại Kế hoạch số 3723/KH-UBND triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050*” trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo vệ đa dạng sinh học, góp phần bảo tồn hệ sinh thái; triển khai hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong bảo vệ đa dạng sinh học, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, Kế hoạch đề ra các mục tiêu cụ thể trong tổ chức thực hiện bao gồm:

(1) Kiểm soát chặt chẽ hoạt động gây nuôi động vật hoang dã; kiểm soát và ngăn ngừa dịch bệnh, bảo đảm việc nhập khẩu động vật, thực vật hoang dã không ảnh hưởng xấu tới đa dạng sinh học và sức khỏe con người.

(2) Xử lý nghiêm các hành vi khai thác, đánh bắt, vận chuyển, buôn bán trái phép các loài thực vật, động vật hoang dã, quý hiếm. Đảm bảo 100% tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về đa dạng sinh học được tiếp nhận, thụ lý; tỷ lệ giải quyết đạt 90% trở lên; 100% các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về đa dạng sinh học được khởi tố, điều tra theo quy định pháp luật.

(3) 100% cán bộ chuyên trách thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến bảo vệ đa dạng sinh học đều được đào tạo, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ chuyên sâu. Xây dựng, củng cố đội ngũ giám định viên, cán bộ làm công tác định giá trong lĩnh vực đa dạng sinh học đáp ứng yêu cầu công

tác điều tra, truy tố, xét xử.

(4) Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cần thiết, nhất là xây dựng hệ thống kiểm định, phân tích, xử lý thông tin phục vụ công tác phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ đa dạng sinh học..../.

Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng, trục lợi chính sách” trong xây dựng, ban hành văn bản

Gia Hân

Đây là nội dung nổi bật được nêu tại Công văn số 3313/UBND-NC ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ và chấn chỉnh, tăng cường công tác tham mưu trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL).

Tại Công văn này, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật; xác định xây dựng pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; gắn kết việc xây dựng pháp luật với tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Trực tiếp chỉ đạo công tác tham mưu xây dựng; xây

dựng, hoàn thiện pháp luật của đơn vị, địa phương mình. Kết quả công tác tham mưu xây dựng, xây dựng, hoàn thiện pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với các đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan, nhất là người đứng đầu.

Đồng thời, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL. Đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh trong quá trình xây dựng, chỉnh lý VBQPPL. Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng, trục lợi chính sách”

trong xây dựng, ban hành văn bản. Thực hiện đúng, đầy đủ quy trình xây dựng VBQPPL. Đăng tải đầy đủ hồ sơ dự thảo VBQPPL lên Trang thông tin điện tử của cơ quan chủ trì soạn thảo, Cổng thông tin điện tử của

tỉnh để lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản (trừ trường hợp hồ sơ dự thảo VBQPPL có tài liệu thuộc bí mật nhà nước hoặc dự thảo có nội dung thuộc bí mật nhà nước).../.

**Thanh tra, kiểm tra 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống,
kinh doanh thức ăn đường phố có nguy cơ cao
gây mất an toàn thực phẩm**

Hồng Lam

Đây là một trong những chỉ tiêu được UBND tỉnh đề ra tại Kế hoạch số 3449/KH-UBND ngày 10/10/2023 về triển khai thực hiện tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm (ATTP) trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

Cụ thể, Kế hoạch đề ra các chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được hàng năm bao gồm:

(1) Không có vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người mắc trở lên;

(2) Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính trong vụ ngộ độc thực phẩm được ghi nhận trên 100.000 dân là dưới 07;

(3) Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản xếp loại A, B đạt 100%;

(4) Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định ATTP < 2% so với số mẫu được giám sát;

(5) Giảm số vụ ngộ độc thực phẩm nhỏ lẻ (so với năm liền trước);

(6) Thanh tra, kiểm tra 100% cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố có nguy cơ cao gây mất ATTP.

Đồng thời, cũng nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện bao gồm: Tăng cường sự lãnh đạo trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, ATTP; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, ATTP; Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh và các đoàn thể.../.

Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 02 tuổi

Quỳnh Nguyễn

Đây là nội dung được đề cập tại Kế hoạch số 3554/KH-UBND ngày 18/10/2023 của UBND tỉnh về thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Tại Kế hoạch nêu rõ, đối tượng hỗ trợ trực tiếp là trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo) trên phạm vi toàn tỉnh; trẻ em dưới 16 tuổi sinh sống trên địa bàn các huyện nghèo; phụ nữ mang thai và cho con bú, hộ gia đình, cơ sở y tế, trường học trên địa bàn các huyện nghèo.

Phạm vi thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, trọng tâm là 03 huyện nghèo: Tu Mơ Rông, Kon Plông và Ia H'Drai.

Các nội dung hoạt động cải thiện dinh dưỡng bao gồm: Hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em 0-16 tuổi; Hoạt động về truyền thông dinh dưỡng; Hoạt động về kiểm tra,

giám sát, khảo sát, đánh giá thực hiện.

Trong đó, các hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em 0-16 tuổi như: Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 02 tuổi. Phát hiện, điều trị và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em tại cộng đồng. Tẩy giun định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi và phụ nữ tuổi sinh đẻ chuẩn bị mang thai. Lập kế hoạch và dự trữ nguồn sản phẩm dinh dưỡng cho việc ứng phó với ảnh hưởng thiên tai, thảm họa, dịch bệnh đối với việc chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em.

Đồng thời, tăng cường chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú; tăng cường nuôi con bằng sữa mẹ và ăn bổ sung thông qua các hình thức truyền thông trực tiếp như thảo luận nhóm, hướng dẫn trình diễn thức ăn cho trẻ em cho đối tượng là phụ nữ có thai và bà mẹ/người chăm sóc trẻ dưới 02 tuổi tại trạm y tế xã, phường, thị trấn, thôn (làng).../.

Tăng cường công tác giám sát hoạt động khám chữa bệnh nhân đạo trên địa bàn

LQ

Ngày 10/10/2023, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3445/UBND-NC về việc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Theo đó, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tổ chức triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình theo đúng quy định. Thông báo đến các tổ chức, cá nhân, đơn vị, địa phương biết về Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 10-9-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XV) đã hết hiệu lực thực hiện.

Đồng thời, đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ

tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến theo hướng công khai, minh bạch các quy định, quy trình, cơ chế chính sách. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương với Nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các chương trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân; tiếp tục phát huy dân chủ, nhất là dân chủ trực tiếp ở cơ sở gắn với thường xuyên chăm lo đời sống, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân..../.

Kiên trì xây dựng văn hóa chấp hành pháp luật, ứng xử văn minh khi tham gia giao thông

Minh Ngọc

Đây là một trong những mục đích được đặt ra tại Kế hoạch số 3740/KH-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh

về triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm*

trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) trong tình hình mới”.

Cụ thể, Kế hoạch được ban hành nhằm mục đích quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc mục tiêu, yêu cầu và các giải pháp trọng tâm của Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25-5-2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới*”, Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW và Kế hoạch số 104-KH/TU ngày 07-7-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW.

Đồng thời, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong bảo đảm TTATGT, kiên trì xây dựng văn hóa chấp hành pháp luật, ứng xử văn minh khi tham gia giao thông. Giảm tai nạn giao thông một cách bền vững và phòng ngừa ùn tắc giao thông, hướng tới hệ thống giao thông vận tải an toàn, thuận tiện và thân thiện với môi trường.

Đề đạt được các mục đích đã đề ra, Kế hoạch xác định rõ các nhiệm vụ và giải pháp như: (1) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm TTATGT; (2) Hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định rõ trách nhiệm trong quản lý nhà nước về giao thông; (3) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bảo đảm TTATGT; (4) Tập trung nguồn lực xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, hợp tác trong lĩnh vực giao thông; (5) Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, phối hợp các lực lượng trong bảo đảm TTATGT; (6) Khắc phục ùn tắc giao thông tại các đô thị, khu du lịch, các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ trọng điểm./.

**Vận động các cán bộ trẻ có trình độ cao đăng trở lên
tham gia làm việc trực tiếp tại hợp tác xã**

NMN

Đây là nội dung được nêu tại Công văn số 3729/UBND-KTTH ngày

30/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ,

giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và Liên minh Hợp tác xã tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển Kinh tế tập thể, Hợp tác xã; Luật Hợp tác xã năm 2023 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2024), Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16-6-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ; Chương trình số 41-CTr/TU ngày 07- 10-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI... các mô hình hợp tác xã điển hình tiên tiến, chia sẻ kinh nghiệm của hợp tác xã sản xuất kinh doanh giỏi đến người dân trên địa bàn.

Đồng thời, tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã từ nguồn ngân sách địa

phương và nguồn kinh phí lồng ghép của chương trình mục tiêu quốc gia; khuyến khích hợp tác xã thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ để đổi mới phương thức sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh, thích nghi với tình hình phát triển mới.

Vận động các cán bộ trẻ có trình độ cao đẳng trở lên tham gia làm việc trực tiếp tại hợp tác xã; ưu tiên hỗ trợ hợp tác xã về kỹ thuật, công nghệ sản xuất, bảo quản, chế biến. Thí điểm đưa cán bộ trẻ có trình độ về làm việc tại hợp tác xã theo Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả..../.

Sửa đổi, bổ sung mức thu phí xác thực thông tin công dân, khai thác kết quả thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Hoa Huệ

Ngày 16/10/2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 63/2023/TT-

BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng

Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Theo đó, mức thu phí xác thực thông tin công dân, khai thác kết quả thông tin quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được sửa đổi, bổ sung:

- Kể từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025, áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí quy định tại Mục I Phụ lục phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ban hành kèm theo Thông tư số 48/2022/TT-BTC.

- Kể từ ngày 01/01/2026 trở đi, áp dụng mức thu phí quy định tại Mục I Phụ lục phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ban hành kèm theo Thông tư số 48/2022/TT-BTC.

Trong đó, Mục I Phụ lục phí khai thác và sử dụng thông tin

trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ban hành kèm theo Thông tư số 48/2022/TT-BTC được quy định như sau:

- Xác thực thông tin công dân bằng tin nhắn SMS, văn bản điện tử, văn bản giấy (sản phẩm SPDC01): 1.000 đồng/trường thông tin.

- Tin nhắn SMS trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác (sản phẩm SPDC02): 1.000 đồng/trường thông tin.

- Văn bản điện tử trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác qua cổng dịch vụ công (sản phẩm SPDC03): 1.000 đồng/trường thông tin.

- Văn bản điện tử trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác qua ứng dụng phần mềm (sản phẩm SPDC04): 1.000 đồng/trường thông tin.

- Văn bản giấy trả lời kết quả thông tin đề nghị cung cấp (sản phẩm SPDC05): 1.000 đồng/trường thông tin.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/12/2023./.

Ưu tiên thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo thứ tự ưu tiên theo quy định

Quỳnh Nguyễn

Đây là nội dung được nêu tại Thông báo số 116/TB-BXD ngày 18/10/2023 của Bộ Xây dựng về kết luận của

Thủ trưởng Nguyễn Văn Sinh tại cuộc họp trực tuyến đầy mạnh triển khai Dự án 5 - hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên

địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Theo đó, để đạt được mục tiêu đề ra của năm 2023 của Dự án 5, Bộ Xây dựng đề nghị các địa phương từ nay đến cuối năm 2023 cần tập trung, quyết liệt, đẩy mạnh triển khai thực hiện một số nhiệm vụ chính sau:

1. Bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương đối ứng: tùy vào điều kiện kinh tế của địa phương để hỗ trợ thêm cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện xây mới, sửa chữa nhà ở.

2. Chỉ đạo các cơ quan liên quan, các cấp chính quyền địa phương phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trên địa bàn, vận động cộng đồng ủng hộ, giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo xây mới hoặc sửa chữa nhà ở.

3. Rà soát lại Đề án đã phê duyệt để đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện về nhà ở, đảm bảo việc hỗ trợ đúng quy định.

4. Chỉ đạo các huyện nghèo, các xã có đối tượng thuộc Dự án 5 khẩn trương, quyết liệt thực hiện theo kế hoạch hỗ trợ đã đề ra. Phần đầu đạt 100% kế hoạch

giải ngân vốn ngân sách trung ương. Giao trách nhiệm cụ thể đối với từng tổ chức, cá nhân để nâng cao trách nhiệm trong triển khai thực hiện.

5. Chỉ đạo UBND cấp huyện, xã ưu tiên thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo thứ tự ưu tiên theo quy định.

6. Chỉ đạo UBND cấp huyện, xã xác nhận khối lượng xây dựng hoàn thành theo giai đoạn và xác nhận hoàn thành công trình đưa vào sử dụng để sớm giải ngân vốn hỗ trợ.

7. Rà soát, yêu cầu Sở Xây dựng thiết kế tối thiểu 03 mẫu nhà ở điển hình phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương (kèm theo dự toán kinh phí, dự trù vật liệu chủ yếu).

8. Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đến người dân bằng hình thức phù hợp. Tổ chức công bố công khai các tiêu chí, đối tượng được thụ hưởng chính sách.

9. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đặc biệt là những huyện, xã có kết quả thực hiện thấp và định kỳ có báo cáo gửi Bộ Xây dựng./.

Quy định về xử lý hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực

NVT

Ngày 27-10-2023, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 131-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Cụ thể, việc xử lý hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực được quy định như sau:

1. Kịp thời xem xét, thi hành kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên có hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Trường hợp vi phạm chưa đến mức phải xử lý kỷ luật thì phải tự kiểm điểm, có biện pháp khắc phục vi phạm, khuyết điểm và cam kết không tái phạm.

2. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu) vi phạm nội dung về những hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thì bị xử lý theo quy định hiện hành. Ngoài ra, cá nhân đang công tác còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

- Đình chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

- Không quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu bầu cử, ứng cử chức vụ tương đương và cao hơn, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Huỷ bỏ, thu hồi kết luận, quyết định ban hành không đúng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán (nếu vi phạm về thẩm quyền, đối tượng, nội dung, kiến nghị, đề nghị, quyết định về hình thức xử lý kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể).

3. Đối với vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải kịp thời chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính hoặc nội bộ.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải kịp thời giải quyết đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thông tin phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che,

tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Mục tiêu cụ thể của Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030

Ngọc Nguyễn

Ngày 11/10/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 168/NQ-CP về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 (Chiến lược).

Nhằm mục tiêu chung là ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, Chiến lược đã đề ra các mục tiêu cụ thể sau:

(1) Khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực;

(2) Xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ,

công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính;

(3) Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát;

(4) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

(5) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng gắn với thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành./

Quy định về những việc cơ quan, tổ chức, cán bộ và cá nhân không được làm trong khuyến khích, bảo vệ cán bộ

Lê Quỳnh

Ngày 29/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2023/NĐ-CP quy

định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám

nghĩ, dăm lăm, dăm chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Cụ thể, những việc cơ quan, tổ chức, cán bộ và cá nhân không được làm trong khuyến khích, bảo vệ cán bộ theo quy định bao gồm:

1. Lợi dụng chính sách, biện pháp khuyến khích, bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực, trục lợi, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, tác động tiêu cực đến đời sống nhân dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Cản trở, gây khó khăn, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cán bộ năng động, sáng tạo, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quá trình đề xuất, thực hiện, hoàn thành đề xuất vì lợi ích chung.

3. Né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong trình tự, thủ tục phê

duyet và triển khai thực hiện các đề xuất đổi mới, sáng tạo.

4. Không chấp hành sự phân công của cơ quan, tổ chức về việc giao thực hiện đề xuất; thực hiện không đúng đề xuất được cơ quan sử dụng cán bộ quyết định cho thực hiện; không chấp hành chỉ đạo của cơ quan sử dụng cán bộ về việc tiếp tục, dừng hoặc chấm dứt thực hiện đề xuất; lợi dụng việc thực hiện đề xuất để né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ khác được giao theo quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan.

5. Xử lý trách nhiệm đối với cán bộ năng động, sáng tạo, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quá trình đề xuất, thực hiện đề xuất đã được đánh giá là hoàn thành theo quy định.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

**Mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở
trong đơn vị sự nghiệp với cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện**

Minh Ngọc

Ngày 10-10-2023, Ban Chấp hành Trung ương ký ban hành Quy định số 125-QĐ/TW quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập

(Quy định số 125-QĐ/TW).

Theo đó, Quy định số 125-QĐ/TW gồm 05 Chương 15 Điều quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong

các đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) công lập; áp dụng đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Về chức năng: Đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và viên chức, người lao động; xây dựng đảng bộ, chi bộ và đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Về nhiệm vụ: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh; Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng; Lãnh đạo

công tác tổ chức, cán bộ; Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên.

Đồng thời, Quy định số 125-QĐ/TW quy định rõ mối quan hệ công tác: (1) Đối với tỉnh, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương (cấp uỷ cấp tỉnh); các quận, huyện, thị, thành uỷ và tương đương thuộc tỉnh, thành uỷ (cấp uỷ cấp huyện); (2) Đối với ban cán sự đảng uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; uỷ ban nhân dân cấp huyện và tương đương; (3) Đối với cấp uỷ cấp trên trực tiếp; (4) Đối với thủ trưởng đơn vị, chủ tịch hội đồng quản lý (hội đồng trường); (5) Đối với cấp uỷ và chính quyền địa phương./.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng cho học sinh về bảo đảm an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

Thương Nguyên

Ngày 26/10/2023, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Cụ thể, Thông tư này quy

định về giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho người học như sau:

(1) Thực hiện giáo dục lồng ghép, tích hợp các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các môn học và hoạt động giáo dục.

(2) Giáo dục kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường, cộng đồng và trên môi trường mạng.

(3) Giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, chú trọng kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước; phối hợp với gia đình, chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho người học trong cộng đồng.

(4) Giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông và phối hợp với gia đình trong việc giám sát thực hiện việc bảo đảm

an toàn giao thông cho người học trong cộng đồng.

(5) Giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, ứng phó với thảm họa, thiên tai, phòng, chống tai nạn thương tích khác như ngã, va đập, điện giật, bỏng, ngộ độc, động vật tấn công.

(6) Tổ chức các tổ, đội, nhóm, câu lạc bộ giúp người học chủ động thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích vì trong nhà trường và hỗ trợ nhau trên đường đi học, trong gia đình và cộng đồng.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/12/2023./.

**Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính
tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả,**

Gia Hân

Ngày 16/10/2023, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Công điện số 968/CD-TTg về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, nhất là Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp cần đề

cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong xử lý công việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thanh tra, kiểm tra nội bộ để kịp thời biểu

đương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân làm chưa tốt.

Đồng thời, kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, để trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định những vấn đề, công việc thuộc thẩm quyền gây hậu quả thì phải kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ

hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính để phát hiện, xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức không chịu xử lý, vi phạm.

Phát huy hiệu quả các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh tại địa chỉ dichvucong.gov.vn, thamvanquydingkinhdoanh.gov.vn; trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính ở các bộ, ngành, địa phương, nhất là cấp cơ sở.../.

Kịp thời, chủ động, linh hoạt trong việc triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030

Quỳnh Nguyễn

Ngày 17/10/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 972/CD-TTg về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

Theo đó, để việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả,

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật để có những giải pháp quyết liệt, kịp thời, chủ động, linh hoạt trong việc triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, trước mắt là giai đoạn

2023 - 2025; bảo đảm thực hiện đúng kế hoạch, lộ trình đề ra.

Đồng thời, căn cứ Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương để khẩn trương hoàn thiện Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của từng địa phương, gửi đến Bộ Nội

vụ chậm nhất là ngày 31/10/2023. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành trung ương để kịp thời tiếp thu, hoàn thiện Phương án tổng thể làm căn cứ lập hồ sơ đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của địa phương, bảo đảm tiến độ, thời hạn theo quy định.../.

Điều chỉnh bệnh COVID-19 sang bệnh truyền nhiễm nhóm B

Hoa Huệ

Ngày 19/10/2023, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3896/QĐ-BYT về việc điều chỉnh bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (COVID-19) từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

Cụ thể, điều chỉnh bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (COVID-19) từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B theo quy định tại điểm b, khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007. Theo đó, nhóm B gồm các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng lây truyền nhanh và có thể gây tử vong như bệnh do vi

rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); bệnh bạch hầu; bệnh cúm; bệnh dại; bệnh ho gà; bệnh lao phổi; bệnh quai bị; bệnh sốt Dengue, sốt xuất huyết Dengue; bệnh sốt rét; bệnh sốt phát ban; bệnh sởi; bệnh tay - chân - miệng; bệnh thương hàn; bệnh uốn ván; bệnh viêm màng não do não mô cầu; bệnh viêm não vi rút; bệnh tiêu chảy do vi rút Rota...

Các hoạt động phòng, chống COVID-19 được thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20/10/2023. Quyết định số 219/QĐ-BYT ngày 29/01/2020 của Bộ Y tế về việc bổ sung bệnh viêm đường hô hấp

cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCov) gây ra vào danh mục các bệnh truyền nhiễm nhóm A theo quy định tại Luật

Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành./.

Quy định mới về chi xây dựng, triển khai mô hình phòng, chống bạo lực gia đình

Quỳnh Nhi

Ngày 01/11/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 76/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

Cụ thể, việc chi xây dựng, triển khai mô hình phòng, chống bạo lực gia đình được quy định như sau:

1. Chi nghiên cứu xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình được thực hiện theo quy định của pháp luật về nội dung và mức chi thực hiện các hoạt động nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá.

2. Chi soạn thảo mô hình: Tối đa 20.000.000 đồng/mô hình.

3. Chi cho người tham gia triển khai thực hiện mô hình: Mức chi theo thực tế số ngày tham gia, tối đa 100.000 đồng/người/ngày hoặc khoán chi tối đa 2.000.000 đồng/người/tháng.

4. Các khoản chi khác thực hiện theo thực tế, căn cứ vào hóa đơn, chứng từ và theo các quy định của pháp luật có liên quan.

Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày 25/12/2023./.

Tăng cường phân cấp, ủy quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ các cấp

Hồng Lam

Ngày 27/10/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 27/CT-TTg về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công (DVC) phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Theo đó, để tiếp tục nâng cao hiệu quả cắt giảm, đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố tiếp

tục đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa cải cách TTHC. Tập trung đẩy mạnh rà soát, mạnh dạn sửa đổi, bổ sung hoặc dứt khoát đề xuất các cấp có thẩm quyền bãi bỏ TTHC, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành. Tăng cường phân cấp, ủy quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ các cấp, tăng cường giám sát kiểm tra, đôn đốc trong giải quyết TTHC để giảm tầng nấc trung gian và nhanh chóng, kịp thời chấm dứt tình trạng kéo dài thời gian giải quyết qua nhiều cơ quan, đơn vị. Theo dõi sát, kịp thời nắm bắt và xử lý dứt điểm những vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; không để tình trạng kéo

dài, dùn dẩy trách nhiệm gây tổn kém chi phí, thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

Đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp DVC. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC..../.

HỎI ĐÁP PHÁP LUẬT

BBT

Hỏi: Xin cho biết, mức hỗ trợ di chuyển đổi với người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở về thăm gia đình mà tự túc phương tiện được quy định như thế nào? (Bà Vũ Thị P, Thành phố Kon Tum)

Trả lời có tính chất tham khảo:

Theo quy định tại Điểm d, Khoản 5, Điều 1 Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thì người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở về thăm gia đình mà tự túc phương

tiện vận chuyển thì được hỗ trợ tối đa 01 lần/01 năm (bao gồm tiền đi lại và tiền ăn) cho bản thân đối tượng và 01 người thân đi cùng (nếu có) từ cơ sở nuôi dưỡng đến gia đình, quê quán người có công và theo chiều ngược lại:

Hỗ trợ thanh toán theo hóa đơn, bao gồm vé phương tiện vận tải hành khách công cộng, chứng từ hợp pháp hoặc giấy biên nhận theo quy định của pháp luật; giá vé không bao gồm các chi phí dịch vụ khác như tham quan du lịch, các dịch vụ đặc biệt theo yêu cầu; đối với phương tiện máy bay thì được thanh toán tối đa theo giá vé hạng phổ thông tiêu chuẩn và tiền cước hành lý (nếu giá vé chưa bao gồm cước hành lý) theo đơn giá cước hành lý của chuyến đi và khối lượng hành lý nhưng

không vượt quá khối lượng hành lý được mang theo của loại vé thông thường khác; hỗ trợ tiền ăn 100.000 đồng/người/lượt.

Trường hợp đối tượng nhận hỗ trợ theo hình thức khoán thì được hỗ trợ với mức 3.000 đồng/km/người theo quãng đường nhưng tối đa không quá 5.000.000 đồng/đối tượng và người thân/năm.

Như vậy, mức hỗ trợ người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở về thăm gia đình mà tự túc phương tiện được quy định như trên./.

